

# RUNG LẮC NHẸ NHÀNG

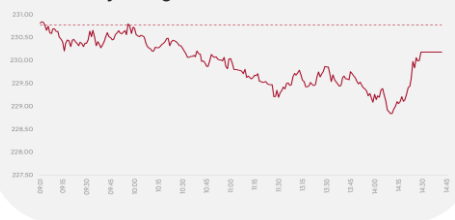
## VN-Index

ID 1.230,42  
 YTD 0,14 100,49 0,01% 8,9%  
 GTGD (tỷ đồng) 13.081  
 NĐTNN- GT ròng (tỷ đồng) 316,54  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.053.652



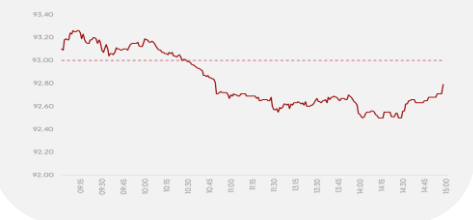
## HNX-Index

ID 230,18  
 YTD (0,59) (0,86) (0,26%) (0,37%)  
 GTGD (tỷ đồng) 972,11  
 NĐTNN- GT ròng (tỷ đồng) (5,58)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.053.652



## Upcom-Index

ID 92,79  
 YTD (0,21) (0,23%) (0,23%) 6,6%  
 GTGD (tỷ đồng) 868,49  
 NĐTNN- GT ròng (tỷ đồng) 7,72  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.446.343



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,14 điểm (+0,01%) lên mức 1.230,42 điểm; HNX-Index giảm 0,59 điểm (-0,26%) về mức 230,18 điểm; Upcom giảm 0,21 điểm (-0,23%) về mức 92,79 điểm. Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 539,12 triệu cổ phiếu, tương đương 13.081 tỷ VND, giảm 2,18% so với phiên hôm trước và giảm 16,01% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 316 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu HDB, VNM, FPT... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu HPG, TCB, NLG...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường vẫn giữ được sắc xanh với sự hỗ trợ từ nhóm Ngân hàng. Áp lực chốt lời vẫn đan xen, thanh khoản thấp do thị trường phân hóa sau nhịp hồi phục. NĐT có thể giải ngân với tỷ trọng gia tăng khi thị trường tiếp tục tạo tín hiệu tích cực ở phiên tiếp theo, không dùng margin, chú trọng những mã có KQKD quý 2 và triển vọng cuối năm tích cực.

**Về kỹ thuật,** chỉ số đi ngang và được giữ nhịp bởi nhóm bluechip trong khi phân hóa ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Thị trường có khả năng tiếp tục giằng co quanh vùng 1.220 - 1.230 trước khi tạo đà vượt mốc MA20 ngày ở 1.235 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật đang dần trở nên tích cực hơn.

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HDB	372,47	25,95	1,57
VNM	151,79	73,80	1,10
FPT	77,03	129,70	-0,23
CTG	52,73	31,85	0,47
MWG	47,78	66,70	0,15

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	233,65	25,10	-1,74
TCB	74,92	21,00	-1,18
NLG	34,71	38,35	-1,54
VHM	26,10	36,35	-0,41
SSI	21,36	31,70	-0,94

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	46,24	Quan sát
MFI	50,74	Mua
MA10	1.222,20	Mua
MA20	1.236,09	Quan sát
MA50	1.261,23	Quan sát
MA100	1.257,14	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

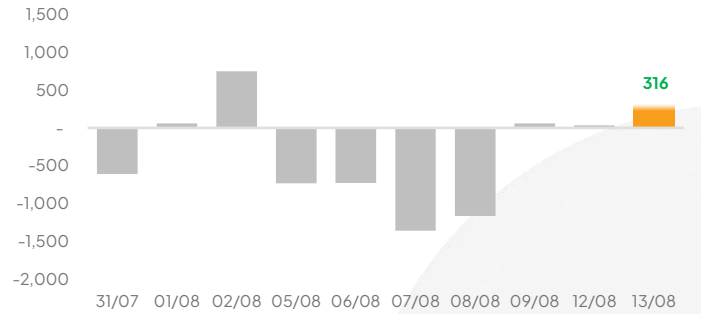
VN-Index tăng 0,14 điểm (+0,01%) lên mức 1.230,42 điểm; HNX-Index giảm 0,59 điểm (-0,26%) về mức 230,18 điểm; Upcom giảm 0,21 điểm (-0,23%) về mức 92,79 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 539,12 triệu cổ phiếu, tương đương 13.081 tỷ VND, giảm 2,18% so với phiên hôm trước và giảm 16,01% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VCB (+1,94%); VNM (+1,10%); NAB (+6,93%) là những mã có tác động tích cực nhất.

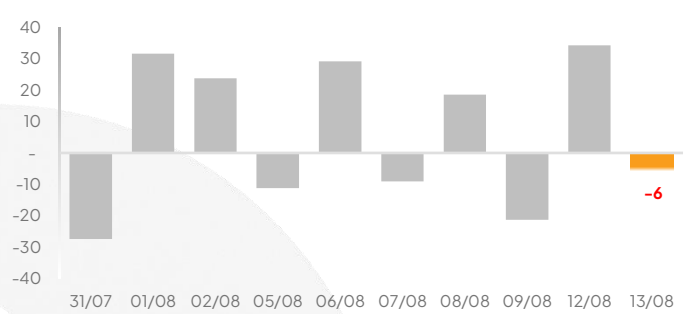
Khối ngoại mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

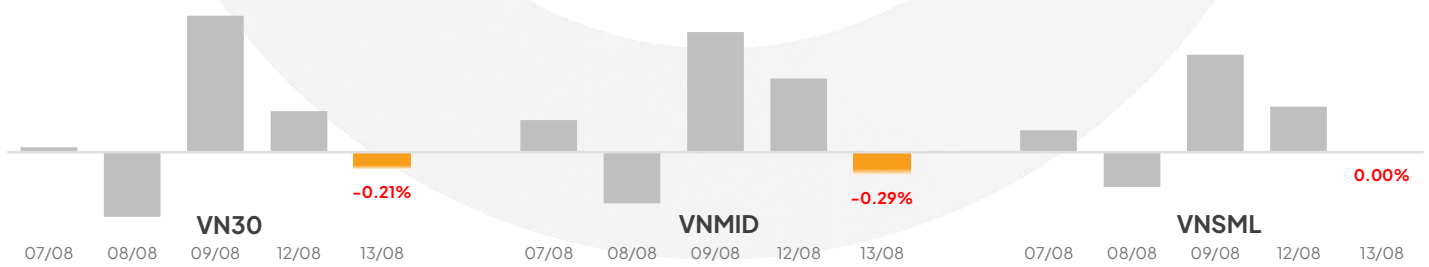


Khối ngoại tăng đà mua ròng lên hơn 316 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu HDB, FPT, MWG, cùng các cổ phiếu VNM, CTG,... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu HPG theo sau là cổ phiếu TCB, NLG,...

VN-Index giữ được sắc xanh với hỗ trợ từ nhóm Ngân hàng, kết phiên ở mức 1.230,42 điểm. Thị trường giằng co từ đầu phiên kéo chỉ số VN-Index về gần vùng hỗ trợ 1.220 nhiều lần với sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu với thanh khoản thấp. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng đang đóng vai trò chính hỗ trợ đà tăng, bên cạnh đà mua ròng từ khối ngoại. Về kỹ thuật, chỉ số đi ngang và được giữ nhịp bởi nhóm bluechip trong khi phân hóa ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Thị trường có khả năng tiếp tục giằng co quanh vùng 1.220 - 1.230 trước khi tạo đà vượt mốc MA20 ngày ở 1.235 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật đang dần trở nên tích cực hơn. Trong kịch bản tích cực khi thị trường vượt được 1.235 điểm cùng thanh khoản tăng trở lại, NĐT có thể giải ngân với tỷ trọng gia tăng, không dùng margin, chú trọng những mã có KQKD quý 2 và triển vọng cuối năm tích cực.

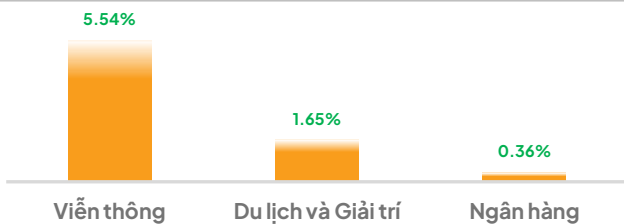
VN-Index nhóm vốn hóa lớn và vừa giảm điểm, nhóm vốn hóa nhỏ duy trì không thay đổi nhiều

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



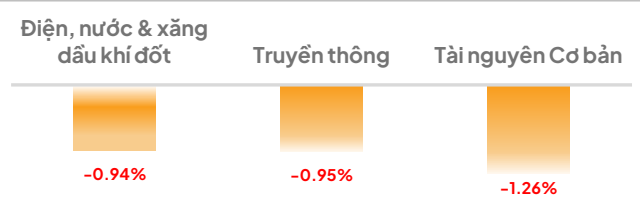
Ngành Viễn thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Tài nguyên Cơ bản giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông tăng mạnh nhất phiên dẫn dắt bởi cổ phiếu VGI bỏ xa các nhóm ngành khác với mức tăng trên 5%, Ngành Du lịch và Giải trí tiếp tục đà tăng mạnh từ phiên trước bởi cổ phiếu HVN trong khi đó Ngành Ngân hàng có cổ phiếu VCB hỗ trợ đà giảm của VN-Index khi tác động tích cực 2,31 điểm. Ở chiều ngược lại, Ngành Tài nguyên Cơ bản tiếp tục đà tiêu cực trong hai phiên tăng điểm liền kề với KLGD lớn chiếm 8,03% dẫn dắt bởi các cổ phiếu HPG. Ngành Truyền thông tiếp tục nằm trong top ít tác động đến VN-Index từ phiên đầu tuần.

**THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Thông tin Thị trường**

**Doanh nghiệp xuất khẩu TP. Đà Nẵng gặp nhiều khó khăn do chi phí logistics đường biển tăng cao, một số doanh nghiệp thậm chí không dám nhận đơn hàng xuất khẩu.**

Từ tháng 4/2024, cước vận tải container đường biển tăng mạnh trở lại, đỉnh điểm như thời gian dịch Covid-19, ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoại trừ cước đi thị trường Bắc Á (Trung Quốc, Hàn Quốc) và một số nước Đông Nam Á không thay đổi nhiều, còn lại cước đi các thị trường như châu Âu, Hoa Kỳ, Nam Á bị tăng lên rất cao.

Đại diện Hiệp hội Logistics khuyến nghị, doanh nghiệp cần tính toán việc vận chuyển hàng hóa vì điều này sẽ ảnh hưởng đến lượng tồn kho, hiệu quả hoặc việc giao, bán các đơn hàng để đảm bảo không bị thiệt hại. Từ thực tế trong thời điểm dịch Covid-19, đã có một số đơn vị tồn kho quá lớn ảnh hưởng tiêu cực đến dòng tiền, thậm chí phá sản. Từ giờ đến cuối năm 2024 có nhiều dự đoán khác nhau, các kịch bản khác nhau, tuy nhiên điểm chung là đang biến động rất lớn.

Các doanh nghiệp xuất khẩu nhỏ chịu tác động rất lớn. Giá trị hàng hóa của doanh nghiệp không lớn, trong khi giá cước vận tải biển tăng quá cao, chiếm tới hơn 50% phi phí, Hiện nay giá nguyên liệu đầu vào cũng đang tăng, chi phí vận chuyển cũng tăng mạnh, vì vậy, trong thời gian này, nhiều doanh nghiệp không dám nhận đơn hàng mới từ thị trường EU và Hoa Kỳ.

Công ty CP Lâm sản xuất khẩu Đà Nẵng đang vào mùa hàng mới. Giám đốc công ty cho biết, đơn vị may mắn hơn nhiều doanh nghiệp xuất khẩu gỗ, lâm sản tại miền Trung là đã có đơn hàng ổn định của đối tác truyền thống đến từ thị trường EU. Tuy nhiên, chi phí logistics tăng cũng làm giảm lợi nhuận của đơn vị. Đơn vị ký hợp đồng xuất khẩu với đối tác giao hàng tại cảng Đà Nẵng, nghĩa là bên mua hàng chịu chi phí vận chuyển. Về lý thuyết, chi phí logistics tăng thì bên mua chịu, nhưng do giá tăng quá cao nên phía đối tác đã đàm phán với công ty để giảm một phần giá thành sản phẩm. Doanh nghiệp cũng chủ động chia sẻ khó khăn với đối tác, chấp nhận giảm lợi nhuận.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**GEE:** Vào ngày 14/8 tới đây, 300 triệu cổ phiếu GEE của CTCP Điện lực GELEX sẽ chào sàn HOSE. Giá tham chiếu cổ phiếu GEE là 37.150 đồng/CP, tương ứng vốn hoá 11.145 tỷ đồng, biên độ giao dịch trong phiên đầu tiên là 20%. Đóng cửa phiên 18/7/2024-phiên giao dịch cuối cùng trên sàn UPCOM trước khi chuyển niêm yết sàn HOSE, cổ phiếu GEE giao dịch vùng giá 43.000 đồng/CP. Sau khi niêm yết sàn HOSE, công ty sẽ phát hành ra công chúng 30 triệu cổ phiếu khi được UBCKNN chấp thuận. Đợt phát hành này được kỳ vọng sẽ thu hút các nhà đầu tư, đồng thời giúp cải thiện thanh khoản cổ phiếu. Năm 2024, công ty đặt mục tiêu doanh thu thuần hợp nhất 18.381 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất 1.158 tỷ đồng, tăng lần lượt là 10,7% và 19,7% so với thực hiện năm 2023. Như vậy, sau nửa đầu năm, GEE đã hoàn thành 71% mục tiêu lợi nhuận đề ra.

**BHN:** Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2024, Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hóa (Bia Thanh Hóa) tiếp tục gặp khó khăn trong hoạt động kinh doanh. Dù được chuyển giao công nghệ và thương hiệu "bia hơi Hà Nội" từ công ty mẹ Habeco, song, lợi nhuận lũy kế 6 tháng đầu năm 2024 của công ty này vẫn không mấy khả quan. Trong 6 tháng đầu năm, Bia Thanh Hóa ghi nhận doanh thu 727 tỷ đồng, tăng gần 110 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023. Tuy nhiên, mức tăng này không mang lại nhiều kết quả tích cực khi giá vốn tăng tương ứng khoảng 106 tỷ đồng, đạt hơn 667 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp chỉ còn lại hơn 50 tỷ đồng, tăng nhẹ 3 tỷ đồng so với cùng kỳ, nhưng không đủ để bù đắp cho các khoản chi phí gia tăng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, Bia Thanh Hóa báo lỗ hơn 3,8 tỷ đồng, giảm thêm gần 1,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Tình hình kinh doanh ảm đạm kéo dài nhiều năm, với lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục thua lỗ.

**1/8 Trung Quốc – Công bố PMI sản xuất**  
Thực tế: 49,8; Kỳ trước: 51,8

**Việt Nam – Công bố PMI sản xuất**  
Thực tế: 54,7; Kỳ trước: 54,7

**2/8 Mỹ – Công bố số liệu tỷ lệ thấp nghiệp T7 2024**  
Thực tế: 4,3; Kỳ trước: 4,1

**9/8 TQ – Công bố CPI T7 2024**  
Thực tế: 0,2%; Kỳ trước: 0,5%

**12/8 Cơ cấu danh mục quỹ ETF iShare MSCI Frontier and Select EM**

**14/8 Mỹ – Công bố CPI T7 2024**

**29/8 Việt Nam – Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T8 2024**

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>ACB</b>	Nắm giữ	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400			-0,8%
2	<b>GAS</b>	Nắm giữ	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400			5,2%
3	<b>MWG</b>	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			5,0%
4	<b>BAF</b>	Nắm giữ	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900			3,7%
5	<b>FPT</b>	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			8,1%
6	<b>HAH</b>	Nắm giữ	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300			4,5%
7	<b>VHC</b>	Nắm giữ	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200			0,9%
8	<b>DCM</b>	Nắm giữ	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600			1,3%
9	<b>BSR</b>	Nắm giữ	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000			4,0%
10	<b>PVT</b>	Nắm giữ	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000			0,4%
11	<b>CTG</b>	Nắm giữ	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300			1,4%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.